

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LÂM THAO  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2024/HS-ST  
Ngày: 18/11/2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hà Thanh Loan

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hà Thanh Phong và ông Nguyễn Tiến Dũng

**- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:** Ông Chu Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2024/HS-ST ngày 15/10/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo **Nguyễn Trọng Đ**, sinh ngày 23/07/2001 tại huyện P, tỉnh Phú Thọ. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu E, xã P, huyện P, tỉnh Phú Thọ. Giới tính: Nam;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;

Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Bố đẻ: Nguyễn Trọng D, sinh năm 1975; Mẹ đẻ: Dương Thị Minh D1, sinh năm 1982; Vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/5/2024, chuyển tạm giam ngày 16/5/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh P. (Có mặt)

2. Bị cáo **Nguyễn Minh P**, sinh ngày 18/10/2001 tại huyện P, tỉnh Phú Thọ. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu G, xã L, huyện P, tỉnh Phú Thọ. Giới tính: Nam;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Bố đẻ: Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1970; Mẹ đẻ: Chu Thị T; sinh năm 1975; Vợ, con: chưa có

Tiền án, tiền sự, nhân thân: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/5/2024, chuyển tạm giam ngày 16/5/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh P. (Có mặt)

*\* Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1962;

Địa chỉ: Khu I, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ. (vắng mặt)

- Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 2006;

Địa chỉ: Khu H, xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ. (vắng mặt)

- Đỗ Hải L1, sinh năm 2002;

Địa chỉ: Số A, Đường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú hiện tại: Số F, ngõ E, Khúc T, phường D, quận C, thành phố Hà Nội. (vắng mặt)

- Bà Nguyễn Thị L2, sinh năm 1953;

HKTT: Khu H, xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ. (vắng mặt)

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 00 phút ngày 06/5/2024, tại Khu I, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác Công an huyện L kiểm tra đối với Nguyễn Văn L, sinh năm 1962, ở khu I, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ, phát hiện trên người Lượng có 02 túi nilon màu trắng có chứa chất thảo mộc dạng sợi màu vàng, L khai nhận là ma túy cất giấu để sử dụng. Tổ công tác mời người chứng kiến, lập biên bản sự việc và thu giữ niêm phong 02 túi nilon chứa chất thảo mộc dạng sợi màu vàng của Nguyễn Văn L theo quy định. Tại cơ quan điều tra L khai số ma túy trên mua của Nguyễn Trọng Đ, sinh năm 2001, địa chỉ: Khu E, xã P, huyện P, tỉnh Phú Thọ với giá 400.000 VNĐ để sử dụng cho bản thân. Cùng ngày, tại khu A, thị trấn H, huyện L, Cơ quan điều tra đã phát hiện Nguyễn Trọng Đ cùng Nguyễn Tuấn A, sinh năm 2006, ở khu H, xã T, huyện P đang dừng xe ven đường. Kiểm tra trên người Đông phát hiện 04 túi nilon có chứa chất thảo mộc dạng sợi màu vàng, Đ khai chất thảo mộc dạng sợi màu vàng là sợi của các điều thuốc lá “Thăng Long”, Đ và Tuấn A mang theo người với mục đích ai hỏi mua sẽ lừa là ma túy Tobacco nhưng chưa bán được. Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản sự việc, thu giữ 04 túi nilon sợi thảo mộc màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu vàng số IMEI: 3538 00087953143, cài sim thuê bao số 0961415482; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng long bên trong có 05 điều thuốc lá Thăng long; 01 xe mô tô Honda BKS 19G1- 38942. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Đ không thu giữ được gì.

Quá trình điều tra, làm rõ: khoảng đầu tháng 4/2024, Nguyễn Trọng Đ sử dụng tài khoản Facebook “Cậu bé C” của Đ truy cập vào hội nhóm “TOBACO” và có tài khoản Facebook (không nhớ tên) có đăng bán ma túy TOBACO. Khi Đ hỏi mua thì chủ tài khoản Facebook bảo Đ gửi số điện thoại, sau khi Đ gửi số điện thoại 0961415482 của Đ thì có tài khoản ZALO “Ngang” kết bạn với Đ (Đ không biết thông tin gì về tên, tuổi, địa chỉ, giới tính người sử dụng tài khoản ZALO “Ngang”), người sử dụng tài khoản ZALO “Ngang” có cho Đ số điện thoại 0375532840 bảo Đ nếu không liên lạc được ZALO thì liên lạc số điện thoại 0375532840. Ngày 04/5/2024, Đ sử dụng tài khoản ZALO “Nguyễn Trọng Đ” liên lạc với người sử dụng ZALO “Ngang” để mua 1.000.000 VNĐ ma túy (TOBACO). Người bán đồng ý, Đ chuyển số tiền 1.000.000 VNĐ từ số tài khoản của Đ 0961415482 ngân hàng M đến số tài khoản 050126441121 tên chủ tài khoản Phạm Đình T1, ngân hàng S, sau khi nhận tiền, người bán có ZALO “Ngang” đã gửi gói ma túy được gói trong hộp giấy các tông theo xe khách cho Đ nhận tại thị trấn P, huyện P vào khoảng 20 giờ cùng ngày. Đồng mang gói ma túy về để sử dụng cho bản thân. Đến khoảng 10 giờ ngày 05/5/2024, khi Đ và Nguyễn Minh P sinh năm 2001 trú tại L, P, Phú Thọ là bạn của Đ đang ở nhà nghỉ Q thuộc Khu G, xã P, huyện P thì tài khoản Facebook “Huy N” của Nguyễn Văn L sử dụng liên lạc với tài khoản Facebook “Nguyễn Trọng Đ” của Đ hỏi mua 02 túi ma túy và hẹn địa điểm giao dịch tại khu vực ga T thuộc khu A, thị trấn H, huyện L. Đ đồng ý bán cho L 02 túi ma túy với giá 400.000đ và giao ma túy như đã hẹn và lấy ma túy xẻ ra 02 túi ni lon nhỏ để mang bán cho L. P biết Đ đi bán ma túy nhưng vẫn sử dụng xe mô tô biển số 19P1 - 33099 của P chở Đ đi từ nhà nghỉ Q xuống ga T bán 02 túi ma túy cho Nguyễn Văn L với giá 390.000đ (do L thiếu tiền). Số tiền 390.000đ bán ma túy cho L có được Đ mua cơm rang để cùng P ăn trưa hết 60.000đ, còn lại Đ tiêu sài cá nhân hết. Sau khi mua được 02 túi ma túy của Đ, L lấy ra một phần sử dụng còn lại cất giữ để sử dụng thì bị thu giữ như đã nêu. Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 chiếc xe mô tô Honda BKS 19P1 - 33099 của Nguyễn Minh P. Số ma túy còn lại sau khi bán cho L, Đ cất giữ để sử dụng và bán nhưng Đ đã làm rơi không nhớ ở vị trí nào nên Cơ quan điều tra không thu giữ được. Tiếp đến ngày 06/5/2024, Đ và Tuấn A mua 1 bao thuốc lá Thăng long, mỗi người hút một điếu, sau đó bóc các điếu thuốc lá ra lấy sợi thuốc lá đúc vào trong 04 túi nilon do Đ chuẩn bị từ trước để làm giả “tobacco” và mang theo người với mục đích nếu ai hỏi mua thì bán. Cả hai đi xe mô tô Honda BKS 19G1- 38942 đến khu A, thị trấn H thì bị cơ quan điều tra phát hiện triệu tập về làm việc và khai nhận nội dung như đã nêu trên.

Căn cứ lời khai của Đ, cơ quan điều tra đã tra cứu chủ thuê bao di động Viettel số 0375532840 là của Đỗ Hải L1, sinh năm 2002, HKTT Số 160, Đường L, quận Đ, thành phố Hà Nội; chỗ ở: Số F, ngõ E, Khúc T, phường D, quận C, thành phố Hà Nội. Cơ quan điều tra đã triệu tập Đỗ Hải L1 làm việc. Quá trình làm việc tại Cơ quan điều tra Đỗ Hải L1 khai nhận khoảng đầu tháng 4/2024, L1 sử dụng tài khoản facebook “Hải Long” vào hội nhóm TOBACO và liên lạc với tài khoản facebook L1 không nhớ tên hỏi mua TOBACO thì họ yêu cầu L1 gửi số điện thoại, L1 gửi số điện thoại 0375532840 L1 đang sử dụng thì có tài khoản ZALO “Ngang” kết bạn nhắn tin giới thiệu có ma túy (TOBACO) hỏi L1 lấy bao nhiêu gói nhắn tin địa chỉ sẽ đem đến và thanh toán tiền mặt. Ngày 03/5/2024, L1 sử dụng tài khoản ZALO của L1 đăng nhập số điện thoại 0375532840 liên lạc với tài khoản ZALO “Ngang” mua 09 túi ma túy TOBACO với giá 900.000đ. Người bán đem ma túy giao cho L1 tại địa chỉ khu vực ngõ E, Khúc T, phường D, quận C, Hà Nội. L1 nhận đủ 09 túi ma túy và thanh toán số tiền 900.000đ như đã thỏa thuận trước. Sau khi mua được ma túy TOBACO người sử dụng tài khoản ZALO “Ngang” huỷ kết bạn với L1. L1 đã sử dụng 01 gói còn lại 08 gói ma túy cất giấu để sử dụng, khi bị triệu tập đã giao nộp cho Cơ quan điều tra như đã nêu trên. Kết quả xác minh dữ liệu điện thoại di động của Đ và L1 không có liên lạc gì với nhau.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định đối với các mẫu vật thu giữ của Nguyễn Văn L, Đỗ Hải L1, Nguyễn Trọng Đ, Nguyễn Tuấn A và xét nghiệm nước tiểu của Nguyễn Trọng Đ, Nguyễn Minh P.

- Bản KLGD số 3607/KL- KTHS ngày 28/5/2024 của V - Bộ C1 Kết luận: Tìm thấy chất ma túy loại **MDMB - 4en - PINACA** trong mẫu vật chất thảo mộc dạng sợi màu vàng thu giữ của Nguyễn Văn L có khối lượng 0,016 gam.

- Bản KLGD số 3425/ KL- KTHS ngày 14/5/2024 V - Bộ C1 Kết luận: Tìm thấy chất ma túy loại **MDMB - 4en - PINACA** trong mẫu vật chất thảo mộc dạng sợi màu vàng thu giữ của Đỗ Hải L1 có khối lượng 0,136 gam; Tìm thấy chất ma túy loại **MDMB - 4en - PINACA** trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Trọng Đ, Nguyễn Văn L, Đỗ Hải L1; Không tìm thấy chất ma túy trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Tuấn A.

- Bản KLGD số 3509/ KL- KTHS ngày 20/5/2024 V - Bộ C1 Kết luận: Tìm thấy chất ma túy loại **MDMB - 4en - PINACA** trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Minh P.

- Bản KLGD số 663/KL- KTHS của Phòng KTHS Công an Tỉnh P kết luận sợi thực vật màu vàng chức trong 04 túi nilon thu giữ của Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Trọng Đ ngày 06/5/2024, tại Khu A, thị trấn H, huyện L không phải là chất ma túy.

**MDMB - 4en - PINACA** là chất ma túy, số thứ tự 241, Danh mục 2 (sử dụng hạn chế trong nghiên cứu, kiểm nghiệm, giám định, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế theo quy định của cơ quan có thẩm quyền). Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất (có hiệu lực từ ngày ký 25/8/2022).

Quá trình điều tra xác định: người đăng ký sử dụng số tài khoản 050126441121 ngân hàng S là Phạm Đình T1 sinh năm 1983, HKTT: Phòng 402N2, chung cư Đ, phường T, quận H, thành phố Hà Nội (đã chết ngày 11/11/2022). Chủ đăng ký số điện thoại 0877121938 đăng ký dịch vụ Banking trong tài khoản 050126441121 là Đỗ Xuân Đ1, sinh năm: 1981, HKTT: Tổ E, phường L, quận H, thành phố Hà Nội. Đỗ Xuân Đ1 khai không còn sử dụng thuê bao số 0877121938, số thuê bao 0877121938 kích hoạt ngày 27/3/2020 và ngừng hoạt động ngày 2/6/2021. Kết quả tra cứu thông tin về chủ tài khoản ZALO “Ngang” và số điện thoại đăng ký tài khoản ZALO “Ngang” không xác định được nên không có cơ sở để làm rõ.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Trọng Đ đã khai nhận về hành vi bán trái phép chất ma túy của mình như đã nêu trên. Nguyễn Minh P khai nhận thường sử dụng chất ma túy T2 cùng với Đ, biết Đ có chất ma túy và mang chất ma túy đi bán nhưng do nể nang nên vẫn dùng xe mô tô của mình chở Đ đi bán chất ma túy. Lời khai nhận tội của Đ, P là phù hợp nhau, phù hợp với lời khai của Nguyễn Văn L, lời khai của các đối tượng có liên quan như Đỗ Hải L1, Nguyễn Tuấn A cùng các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra.

Bản cáo trạng số 49/CT-VKSLT ngày 15/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ truy tố các bị cáo Nguyễn Trọng Đ và Nguyễn Minh P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Trọng Đ và Nguyễn Minh P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 17, Khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Trọng Đ; Xử phạt Nguyễn Trọng Đ từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 08/5/2024.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 17, Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Minh P.

Xử phạt Nguyễn Minh P từ 24 tháng tù đến 27 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 10/5/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

\* Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

- 01 bì niêm phong số 3425/KL-KTHS của V Bộ C1; 01 bì niêm phong số 3607/KL-KTHS của V Bộ C1; 01 bì niêm phong số 633/KL-KTHS của Phòng K Công an tỉnh P; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng long, bên trong có 05 điếu thuốc lá Thăng long.

- 01 sim thuê bao số 0375532840 thu giữ Đỗ Hải L1; 01 sim thuê bao số 0961415482 thu giữ của Nguyễn Trọng Đ

\* Tịch thu bán thu nộp ngân sách nhà nước:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro màu xanh than số IMEI: 353831100707570 thu giữ Đỗ Hải L1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Pro màu vàng số IMEI: 3538 00087953143 thu giữ của bị cáo Nguyễn Trọng Đ.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu xanh đen bạc biển số 19P1 - 33099, số khung RLHJA3915LY071568, số máy JA39E1407909 thu giữ của Nguyễn Minh P.

\* Truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 390.000đ (Ba trăm chín mươi nghìn đồng chẵn) của Nguyễn Trọng Đ)

\* Xác nhận ngày 24/10/2024 Cơ quan điều tra Công an huyện L đã ra trả lại chiếc xe mô tô 19G1 - 389.42 cho bà Nguyễn Thị L2.

\* Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:**

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

## **[2] Về nội dung:**

*[2.1]. Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với các bị cáo:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thừa nhận:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 05/5/2024 tại khu vực ga T thuộc khu A, thị trấn H, huyện L, Nguyễn Trọng Đ và Nguyễn Minh P đã bán 02 túi nilon chứa chất chất ma túy loại MDMA - 4en - PINACA với giá 390.000 đồng cho Nguyễn Văn L, sau khi mua được ma túy L đã sử dụng một phần, số ma túy loại MDMA - 4en - PINACA còn lại L cất giữ để sử dụng có khối lượng 0,016 gam bị cơ quan Công an phát hiện, thu giữ. Nhân thân và khối lượng chất ma túy L tàng trữ chưa đủ để xử lý về hình sự.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai mà các bị cáo khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, các tài liệu khác có trong hồ sơ và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ căn cứ pháp lý để kết luận các bị cáo Nguyễn Trọng Đ, Nguyễn Minh P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

*[2.2]. Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:*

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó Đ là người mua chất ma túy về để bán, P là đồng phạm giúp sức cho Đ thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, mức độ phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về ma túy được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong nhân dân, làm mất trật tự trị an ở địa phương. Hơn nữa nó còn là mầm mống gây nên các hậu quả nghiêm trọng khác. Các bị cáo đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự và đạt độ tuổi theo quy định của pháp luật; có sức khỏe nhưng không chịu lao động làm ăn lương thiện và rèn luyện bản thân. Vì vậy vụ án cần phải đưa ra xét xử kịp thời và nghiêm khắc nhằm giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào, có nhân thân tốt. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đ và bị cáo P đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Vì vậy, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Đối với bị cáo Nguyễn Trọng Đ có ông ngoại là Dương Đình L3 được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, Huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng 3 nên bị cáo Đ được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ tính chất hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng: Bị cáo Đ là người trực tiếp mua ma túy về bán, bị cáo P có vai trò giúp sức cho bị cáo Đ thực hiện việc mua bán ma túy. Do đó bị cáo Đ phải chịu hình phạt nghiêm khắc hơn so với bị cáo P và phải áp dụng hình phạt tù như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đảm bảo việc cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[2.3]. *Về hình phạt bổ sung*: Tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự có quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Xét thấy, các bị cáo đều không có tài sản riêng gì lớn, nghề nghiệp của các bị cáo không liên quan đến việc tiếp xúc đến chất ma túy, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Đối với Nguyễn Văn L và Đỗ Hải L1 có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, tuy nhiên nhân thân và khối lượng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra đã chuyển Công an huyện L ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với Nguyễn Trọng Đ và Nguyễn Tuấn A ngày 06/5/2024, có hành vi làm giả ma túy với mục đích để nếu có ai hỏi mua sẽ lừa để bán nhưng chưa tìm được người để bán không cấu thành tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại Điều 174 Bộ luật hình sự, do vậy không đề cập xử lý là phù hợp.

### **[3] Về vật chứng:**

- Đối với: 01 bì niêm phong số 3425/KL-KTHS của V Bộ C1; 01 bì niêm phong số 3607/KL-KTHS của V Bộ C1; 01 bì niêm phong số 633/KL-KTHS của Phòng K Công an tỉnh P; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng long, bên trong có 05 điếu thuốc lá Thăng long không còn giá trị, xét tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 sim thuê bao số 0375532840 thu giữ Đỗ Hải L1; 01 sim thuê bao số 0961415482 thu giữ của Nguyễn Trọng Đ không còn giá trị, xét tịch thu tiêu hủy.

- Đối với các vật chứng: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro màu xanh than số IMEI: 353831100707570 thu giữ Đỗ Hải L1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu vàng số IMEI: 3538 00087953143 thu giữ của bị cáo Nguyễn Trọng Đ. Do L1 và bị cáo Đ đã dùng điện thoại trên để thực hiện giao dịch mua và bán trái phép chất ma túy, xét tịch thu bán nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu xanh đen bạc biển số 19P1 - 33099, số khung RLHJA3915LY071568, số máy JA39E1407909 thu giữ của

Nguyễn Minh P là phương tiện P sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, xét tịch thu bán nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 390.000 đ (Ba trăm chín mươi nghìn đồng) là tiền bị cáo Đ, P thu lời bất chính từ việc bán ma túy mà có, Đ đã thừa nhận sử dụng hết số tiền trên và tự nguyện chịu trách nhiệm nộp lại số tiền nên cần truy thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với chiếc xe mô tô biển số 19G1 - 389.42 tạm giữ của Nguyễn Tuấn A là của bà Nguyễn Thị L2, sinh năm 1953, HKTT: Khu H, xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ là bà ngoại của Nguyễn Tuấn A. Ngày 6/5/2024 Nguyễn Tuấn A tự ý lấy xe có cấm sẵn chìa khoá để ở nhà để đi. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý trả lại chiếc xe mô tô 19G1 - 389.42 cho bà Nguyễn Thị L2 là phù hợp.

[4] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Trọng Đ, Nguyễn Minh P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1]. Điều luật áp dụng:

Căn cứ Khoản 1 Điều 251; Khoản 1 Điều 38; Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Trọng Đ.

Căn cứ Khoản 1 Điều 251; Khoản 1 Điều 38; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Minh P.

Căn cứ Điều 17, Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2, Đ2 b Khoản 3 Điều 106, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[2]. Về tội danh và mức hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng Đ và bị cáo Nguyễn Minh P phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Đ 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ 08/5/2024.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh P 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ 10/5/2024.

[3]. Về xử lý vật chứng:

[3.1] Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

- 01 bì niêm phong số 3425/KL-KTHS của V Bộ C1, được niêm phong bởi 05 hình dấu tròn đỏ của V Bộ C1 và chữ ký, ghi họ tên của thành phần tham gia; 01 bì niêm phong số 3607/KL-KTHS của V Bộ C1, tại mép dán bì giấy được niêm phong bởi mảnh giấy ghi mẫu vật hoàn trả có ký nhận và đóng dấu tròn đỏ của V

Bộ C1; 01 bì niêm phong số 633/KL-KTHS của Phòng K Công an tỉnh P, được niêm phong bởi 03 hình dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh P và chữ ký, ghi họ tên của thành phần tham gia; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng long, bên trong có 05 điếu thuốc lá Thăng long.

- 01 sim thuê bao số 0375532840 thu giữ Đỗ Hải L1; 01 sim thuê bao số 0961415482 thu giữ của Nguyễn Trọng Đ.

[3.2]. Tịch thu bán thu nộp ngân sách nhà nước:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro màu xanh than số IMEI: 353831100707570 thu giữ Đỗ Hải L1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu vàng số IMEI: 3538 00087953143 thu giữ của bị cáo Nguyễn Trọng Đ.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu xanh đen bạc biển số 19P1 - 33099, số khung RLHJA3915LY071568, số máy JA39E1407909 thu giữ của Nguyễn Minh P.

*(Các vật chứng có tình trạng theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/10/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Thao).*

[3.3] Truy thu nộp ngân sách Nhà nước của Nguyễn Trọng Đ số tiền 390.000đ (Ba trăm chín mươi nghìn đồng).

[3.4] Xác nhận ngày 29/7/2024 Cơ quan điều tra Công an huyện L đã ra trả lại chiếc xe mô tô 19G1 - 389.42 cho bà Nguyễn Thị L2 là hợp pháp.

[4]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trọng Đ, Nguyễn Minh P mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo; những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo; Những người TGT
- VKSND huyện Lâm Thao;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan THA hình sự;
- Cơ quan THA dân sự h Lâm Thao;
- Công an huyện Lâm Thao;
- Trại giam Công an tỉnh Phú Thọ
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hà Thanh Loan**